

Bản án số: 04/2022/DS - ST

Ngày: 11 - 01 - 2022

V/v tranh chấp “Hợp đồng góp hui”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LONG HỒ - TỈNH VĨNH LONG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đặng Thị Ngọc Tú

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Thanh Khen

2. Ông Trần Văn Kiệt

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Tuyết Hoa - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Long Hồ.

Ngày 11 tháng 01 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Long Hồ xét xử sơ thẩm công khai vụ án Dân sự thụ lý số: 156/2021/TLST - DS ngày 05 tháng 11 năm 2021 về tranh chấp “Hợp đồng góp hui” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 106/2021/QĐXXST - DS ngày 24 tháng 12 năm 2021 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Chị Phạm Thị Ngọc M, sinh năm 1967 (có mặt)

Trú tại: Số 77A/6 ấp PTB, xã LP, huyện LH, tỉnh Vĩnh Long

2. *Bị đơn:* Chị Trương Thị Bích V, sinh năm 1972 (có mặt)

Trú tại: ấp AT, xã PD, huyện LH, tỉnh Vĩnh Long

3. *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:* Anh Nguyễn Hữu L, sinh năm 1971

Trú tại: ấp AT, xã PD, huyện LH, tỉnh Vĩnh Long

Đại diện hợp pháp của anh Nguyễn Hữu L: Chị Trương Thị Bích V, sinh năm 1972. Địa chỉ: ấp AT, xã PD, huyện LH, tỉnh Vĩnh Long (Theo giấy ủy quyền ngày 02/12/2021) (có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Trong đơn khởi kiện ngày 12/7/2021 và tại phiên tòa chị Phạm Thị Ngọc M trình bày:

Chị M có tham gia chơi hui do chị Trương Thị Bích V làm chủ hui với các dây

hụi như sau:

Dây hụi số 1: Khai ngày 05/01/2019 (Âm lịch), hụi 1.000.000đồng/tháng, gồm 19 phần, chị M tham gia 1 phần, đóng hụi được 17 lần với số tiền là 13.480.000đ tiền hụi gốc, chưa hốt hụi.

Dây hụi số 2: Khai ngày 05/01/2019 (Âm lịch), hụi 1.000.000đồng/tháng, gồm 19 phần, chị M tham gia 1 phần, đóng hụi được 17 lần với số tiền là 13.340.000đ tiền hụi gốc, chưa hốt hụi.

Dây hụi số 3: Khai ngày 15/8/2019 (Âm lịch), hụi 1.000.000đồng/tháng, gồm 18 phần, chị M tham gia 1 phần, đóng hụi được 10 lần với số tiền là 7.360.000đ tiền hụi gốc, chưa hốt hụi.

Dây hụi số 4: Khai ngày 15/8/2019 (Âm lịch), hụi 1.000.000đồng/tháng, gồm 18 phần, chị M tham gia 1 phần, đóng hụi được 10 lần với số tiền là 7.390.000đ tiền hụi gốc, chưa hốt hụi.

Dây hụi số 5: Khai ngày 15/8/2019 (Âm lịch), hụi 1.000.000đồng/tháng, gồm 18 phần, chị M tham gia 1 phần, đóng hụi được 10 lần với số tiền là 7.320.000đ tiền hụi gốc, chưa hốt hụi.

Dây hụi số 6: Khai ngày 15/8/2019 (Âm lịch), hụi 1.000.000đồng/tháng, gồm 18 phần, chị M tham gia 1 phần, đóng hụi được 10 lần với số tiền là 7.330.000đ tiền hụi gốc, chưa hốt hụi.

Dây hụi số 7: Khai ngày 25/8/2019 (Âm lịch), hụi 1.000.000đồng/tháng, gồm 19 phần, chị M tham gia 1 phần, đóng hụi được 8 lần với số tiền là 6.170.000đ tiền hụi gốc, chưa hốt hụi.

Dây hụi số 8: Khai ngày 25/8/2019 (Âm lịch), hụi 1.000.000đồng/tháng, gồm 19 phần, chị M tham gia 1 phần, đóng hụi được 8 lần với số tiền là 6.420.000đ tiền hụi gốc, chưa hốt hụi.

Tổng số tiền hụi gốc mà chị M đóng hụi cho chị V là 68.810.000đ. Sau khi chị V tuyên bố đình hụi thì chị V có trả cho chị M được 14.410.000đ, còn nợ lại số tiền 54.400.000đ chưa trả.

Anh Nguyễn Hữu L và chị V là vợ chồng hợp pháp có đăng ký kết hôn, sống chung nhà anh L biết chị V làm chủ hụi không có ngăn cản gì, mục đích chị V mở hụi để hưởng hoa hồng và kiếm thêm thu nhập lo cho gia đình.

Nay chị Phạm Thị Ngọc M yêu cầu chị Trương Thị Bích V và anh Nguyễn Hữu L trả số tiền hụi còn nợ là 54.400.000đồng, không yêu cầu tính lãi.

Bị đơn chị Trương Thị Bích V đồng thời là người đại diện hợp pháp của anh Nguyễn hữu L thừa nhận lời trình bày của chị Ngọc M là hoàn toàn đúng, hiện tại chị V còn nợ lại chị M số tiền 54.400.000đ, chị V và anh L đồng ý trả cho chị M số tiền hụi còn nợ 54.400.000đ, nhưng xin trả dần.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa; Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ tranh chấp, thẩm quyền giải quyết: Đây là vụ án dân sự về việc tranh chấp Hợp đồng góp hui. Bị đơn có địa chỉ cư trú tại xã Phú Đức, huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long theo quy định tại các Điều 26, 35 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

[2] Về nội dung vụ án:

Xét, yêu cầu của chị Phạm Thị Ngọc M kiện đòi chị Trương Thị Bích V và anh Nguyễn Hữu L liên đới trách nhiệm trả cho chị M số tiền hui gốc còn nợ 54.400.000đồng là có cơ sở chấp nhận, bởi lẽ, chị V thừa nhận và đồng ý trả cho chị M số tiền hui gốc là 54.400.000đồng, đây là chứng cứ không cần chứng M theo quy định tại Điều 92 Bộ luật tố tụng dân sự. Do đó Hội đồng xét xử buộc chị Trương Thị Bích V và anh Nguyễn Hữu L có trách nhiệm liên đới trả cho chị Phạm Thị Ngọc M số tiền hui gốc còn nợ là 54.400.000đồng.

Xét, yêu cầu xin trả dần của chị V là không có cơ sở chấp nhận, vì phía nguyên đơn không đồng ý, theo quy định nghĩa vụ của chủ hui là có trách nhiệm giao tiền hui khi các hui viên đến lượt họ hót hui, nhưng chị V không thực hiện nghĩa vụ của chủ hui, vì vậy chị V và anh L phải có nghĩa vụ trả lại cho chị M số tiền hui còn nợ.

[3] Về án phí: Buộc chị Trương Thị Bích V và anh Nguyễn Hữu L phải chịu 2.720.000đ tiền án phí Dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 471 và khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015; Điều 15, Điều 18 Nghị định số 19/2019/NĐ-CP ngày 19/02/2019 của Chính phủ về họ, hui, biêu, phường; Điều 27 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Phạm Thị Ngọc M

Buộc chị Trương Thị Bích V và anh Nguyễn Hữu L có trách nhiệm liên đới trả cho chị Phạm Thị Ngọc M số tiền hui gốc còn nợ là 54.400.000đ (Năm mươi bốn triệu bốn trăm nghìn đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật

Dân sự năm 2015.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm: Buộc chị Trương Thị Bích V và anh Nguyễn Hữu L nộp 2.720.000đ (Hai triệu bảy trăm hai mươi nghìn đồng) tiền án phí Dân sự sơ thẩm.

Hoàn trả cho chị Phạm Thị Ngọc M số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 1.360.000đ (Một triệu ba trăm sáu mươi nghìn đồng) theo biên lai thu tiền số 0003300 ngày 05/11/2021 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Long Hồ

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành theo quy định tại các Điều 6,7, 7a,7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Về quyền kháng cáo: Chị M, chị V, anh L được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND huyện Long Hồ;
- Chi cục THADS huyện Long Hồ;
- Các đương sự;
- Lưu VP, HS./.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**

Đặng Thị Ngọc Tú